

Bản án số: 209/2021/HS-ST
Ngày 22-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc C và bà Đinh Thị K

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim U - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Hữu G**; sinh ngày: 20/02/1974, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 51, khu 4, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Đỗ Thị N; Vợ con: chưa có; Tiền án:

- Ngày 22/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 07 năm 06 tháng tù của Bản án số 58/2015/HSST ngày 22/5/2015 buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm 09 tháng tù;

- Ngày 26/10/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 09 năm 09 tháng tù của Bản án số 121/2021/HSST, ngày 23/9/2015, buộc G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 năm 09 tháng tù.

Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2000 bị Công an phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”

- Ngày 21/12/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 07/9/2010 chấp hành xong bản án.

- Từ ngày 12/7/2011 đến ngày 04/6/2013 đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Quảng Ninh.

- Ngày 23/01/2014, bị Công an phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả xử phạt hành chính về hành vi “Mua số đề”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/6/2021, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, đến ngày 02/8/2021 đi chấp hành án phạt tù của Bản án số 96/2015/HS-ST ngày 20/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Hoàng Hữu D; sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 51, khu 4, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Bà Bùi Thị H; sinh năm: 1971; nơi cư trú: Tổ 51, khu 4, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Phạm Tiến H; sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 78, khu 7A, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông Đào Quang K; sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 2, khu 3A, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực tổ 78, khu 7A, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Hoàng Hữu G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu giữ tại tay phải của G gồm: 01 túi nylon, bên trong có 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng dạng cục; thu trong túi quần bên phải của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng đen, lắp sim số 0364.084.577. Thu giữ của G số tiền 10.185.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen BKS 14U1- 332.44

Tại Bản kết luận giám định số: 1196/KLGD ngày 28/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 05 gói giấy (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Hoàng Hữu G là ma túy; Loại: Heroine; Tổng khối lượng: 0,359 (không phẩy ba năm chín) gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Hữu G khai nhận: G sử dụng ma túy, loại Heroine từ năm 1993. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 11 giờ, ngày 23/6/2021, G một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 14U1 – 332.44 đến khu vực gần bệnh viện đa khoa Cẩm Phả thuộc phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để tìm mua ma túy. Tại đây,

G đã gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma túy, loại Heroine thì người đàn ông đồng ý. G đưa tiền cho người đàn ông và người này đưa lại cho G 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy chứa ma túy Heroine. Sau đó G cầm số ma túy điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, đến khu vực gần chợ Cẩm P thuộc tổ 78, khu 7A, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số vật chứng. Nguồn gốc số tiền 500.000 đồng sử dụng mua ma túy là do lao động mà có, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu vàng - đen bị thu giữ là điện thoại của G, không dùng để liên lạc mua ma túy. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 14U1 – 332.44 là G mượn của anh trai là Hoàng Hữu D để đi lại, anh D không biết về việc G sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Số tiền 10.185.000 đồng bị cơ quan Công an thu giữ bao gồm 4.400.000 đồng của bà Bùi Thị H (là chị dâu bị cáo) đưa cho G nhờ đi trả tiền thẻ điện thoại Viettel hộ bà H còn lại 5.785.000 đồng là tiền do G lao động mà có. Quá trình điều tra, bị cáo đã được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu vàng đen, lắp sim số 0364.084.577.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Hoàng Hữu D có lời khai thể hiện: Khoảng cuối năm 2019, ông D mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 14U1 – 332.44 tại một cửa hàng xe mô tô trong nội thị Cẩm Phả với giá 19.000.000 đồng để sử dụng, khi mua có giấy tờ xe đầy đủ. Vào khoảng cuối năm 2019 do ông và G sống chung nhà nên hàng ngày G thường lấy xe để đi lại và ông cũng đồng ý cho G sử dụng xe. Ông D không biết G sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, ông D đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe, ông D không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H có lời khai thể hiện: Bà H là chị dâu của bị cáo, vào khoảng 09 giờ ngày 23/6/2021, bà H có đưa cho G số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) để nhờ G mua thẻ Viettel hộ mình. Bà H hoàn toàn không biết về việc G đi mua ma túy. Quá trình điều tra, bà H đã được nhận lại số tiền 4.400.000 đồng và không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo.

Những người chứng kiến nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 214/CT-VKS-CP ngày 25 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Hoàng Hữu G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Hữu G từ 21 (hai mươi một) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt: 13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù (được

trừ đi những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 04/11/2014 đến ngày 07/11/2014 và từ ngày 12/5/2015 đến ngày 18/5/2015) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2015/HS-ST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là từ 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 15 (mười lăm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2021 (ngày bị cáo tiếp tục đi chấp hành hình phạt tù của bản án số 96/2015/HSST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí), được trừ đi những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 04/11/2014 đến ngày 07/11/2014; từ ngày 12/5/2015 đến ngày 18/5/2015 và được trừ đi thời gian đã chấp hành một phần hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2015/HSST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, từ ngày 26/9/2018 đến ngày 01/02/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1196/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho bị cáo số tiền 5.785.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi năm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực tổ 78, khu 7A, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Hữu G có hành vi tàng trữ trái phép 0,359 gam (không phẩy ba năm chín gam) chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả

tang. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3]. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Heroine là chất ma túy rất độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Trong thời gian đang được Tạm đình chỉ chấp hành án hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HSST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh bị cáo lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc

tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 1196/ KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 5.785.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi năm nghìn đồng) là khoản tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Ông Hoàng Hữu D cho G mượn xe mô tô biển kiểm soát 14U1-332.44 nhưng không biết G sử dụng đi mua ma túy. Số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) trong tổng số 10.185.000 đồng (mười triệu một trăm tám mươi năm nghìn đồng) quá trình điều tra xác định được là của bà Bùi Thị H gửi G đi trả hộ tiền thẻ điện thoại. Quá trình điều tra ông D và bà H đã được Cơ quan điều tra trả lại những tài sản thuộc sở hữu của mình và không có yêu cầu hoặc đề nghị gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Hữu G quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên chưa đủ cơ sở xử lý theo pháp luật, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Hữu G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu G 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt: 13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù (được trừ đi những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 04/11/2014 đến ngày 07/11/2014 và từ ngày 12/5/2015 đến ngày 18/5/2015) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2015/HS-ST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **15** (mười lăm) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2021 (ngày bị cáo tiếp tục đi chấp hành hình phạt tù của bản án số 96/2015/HSST ngày 26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí), được trừ đi những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 04/11/2014 đến ngày 07/11/2014; từ ngày 12/5/2015 đến ngày 18/5/2015 và được trừ đi thời gian đã chấp hành một phần hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2015/HSST ngày

26/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, từ ngày 26/9/2018 đến ngày 01/02/2019.

2. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1196/ KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho bị cáo số tiền 5.785.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi năm nghìn đồng - hiện đang được gửi tại Kho bạc nhà nước Cẩm Phả, theo Phiếu nhập kho lập ngày 13/10/2021 của Kho bạc nhà nước Cẩm Phả).

Tình trạng những vật chứng, tài sản nêu trên theo Biên bản giao vật chứng, tài sản số: 66/BB-THA ngày 06/12/2021, giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Hữu G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: Các khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền